

I — THƯỜNG TRỰC Ở CÁC PHÒNG ĐIỀU TRỊ BỆNH NHÂN

a) Phiên trực ngày thường: buổi trưa và ban đêm ngoài giờ chính quyền đến sáng ngày hôm sau thì được nghỉ bù một ngày vào ngày hôm sau và được phụ cấp mỗi phiên trực:

- 600đ đối với y tá, hộ sinh, sơ cấp và hộ lý
- 800đ đối với bác sĩ, y sĩ trung, cao cấp.

b) Phiên trực ngày thứ 7 và ngày kè trước ngày lễ được nghỉ bù một ngày và được phụ cấp theo mức phụ cấp thường trực nói ở điều a.

Trường hợp thiếu người mà chỉ có thể sắp xếp cho nghỉ bù một buổi thì phụ cấp như sau:

- 800đ đối với y tá, hộ sinh sơ cấp, hộ lý
- 1.000đ đối với bác sĩ, y sĩ trung, cao cấp.

c) Phiên trực ngày chủ nhật và ngày lễ (gồm giờ chính quyền và giờ ngoài chính quyền) đến sáng ngày hôm sau được nghỉ một ngày vào ngày hôm sau và được phụ cấp về phiên trực đó như sau:

- 1.000đ đối với y tá, hộ sinh sơ cấp và hộ lý
- 1.200đ đối với bác sĩ, y sĩ trung, cao cấp.

II — THƯỜNG TRỰC Ở CÁC BỘ PHẬN NGOÀI CÁC PHÒNG ĐIỀU TRỊ BỆNH NHÂN

Đối với dược tá, xét nghiệm viên, y tá điện quang, điện thoại viên, lái xe, giữ trẻ, cấp dưỡng bệnh nhân trong thời gian chưa bố trí làm việc theo kíp được nếu phải thường trực ở các bộ phận ngoài các phòng điều trị bệnh nhân thì giải quyết như sau:

a) Phiên trực ngày thường buổi trưa và ban đêm ngoài giờ chính quyền đến sáng ngày hôm sau được nghỉ bù một ngày vào hôm sau và được phụ cấp 400đ mỗi phiên trực.

b) Phiên trực ngày thứ bảy và ngày kè trước ngày lễ được nghỉ bù một ngày vào một ngày trong tuần sau và được phụ cấp mỗi phiên trực 400 đồng.

Trường hợp vì thiếu người mà chỉ có thể sắp xếp cho nghỉ bù một buổi thì được hưởng phụ cấp 600 đồng mỗi phiên trực.

c) Phiên trực ngày chủ nhật và ngày lễ (gồm giờ chính quyền và giờ ngoài chính quyền) đến sáng ngày hôm sau được nghỉ một ngày vào ngày hôm sau và được phụ cấp 800 đồng mỗi phiên trực.

Cán bộ, công nhân viên công tác ở các bộ phận ngoài các phòng điều trị bệnh nhân được bố trí đến thường trực ở các phòng điều trị thì được nghỉ bù và được phụ cấp theo mức thường trực ở các phòng điều trị bệnh nhân.

III — ĐƯỢC MỜI ĐẾN BỆNH VIỆN, BỆNH XÁ, VIỆN ĐIỀU DƯỠNG ĐỂ GIẢI QUYẾT NHỮNG TRƯỜNG HỢP CẤP BÁCH NGOÀI GIỜ CHÍNH QUYỀN

Khi có việc được mời đến bệnh viện, bệnh xá, viện điều dưỡng để chữa bệnh cấp cứu, làm phẫu thuật, đỡ đẻ khó, hoặc xét nghiệm thì không được nghỉ bù nhưng được bồi dưỡng tính theo mỗi giờ như sau:

- 500đ mỗi giờ đối với bác sĩ, dược sĩ, y sĩ cao cấp
- 300đ mỗi giờ đối với y, dược sĩ trung cấp

— 200đ mỗi giờ đối với y, dược tá, nha tá, y tá điện quang, hộ sinh sơ cấp, xét nghiệm viên, hộ lý, lái xe.

Dưới một giờ được tính là một giờ, tối đa mỗi ngày không tính quá bốn giờ phụ cấp.

Những y sĩ, y tá, nữ hộ sinh, hộ lý công tác ở các phòng y tế, phòng hộ sinh huyện, thành phố khi có việc cấp bách ngoài giờ chính quyền được mời đến phòng hoặc đi nơi khác để chữa bệnh cấp cứu hay đỡ đẻ thì không nghỉ bù nhưng được phụ cấp tính theo giờ và theo mức bồi dưỡng nói ở điều III trên.

IV — ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Thông tư này ban hành kể từ ngày 1 tháng 10 năm 1958 cho tất cả các bệnh viện, bệnh xá, viện điều dưỡng thuộc Bộ Y tế và cho cả các bệnh viện, bệnh xá thuộc các Bộ khác. Những nơi nào nhận được thông tư này sau ngày quy định ban hành thì chỉ tính kể từ ngày nhận được thông tư không đặt thành văn đề truy lịnh.

Những thê lệ cũ trái với thông tư này đều bãi bỏ.

Hà Nội, ngày 15 tháng 9 năm 1958

Bộ trưởng Bộ Y tế

Bác sĩ: HOÀNG TÍCH TRÝ

THÔNG TƯ số 6582-TCCS ngày 15-9-1958

hướng dẫn thi hành thông tư về chế độ phụ cấp thường trực và làm thêm giờ nói trên.

Kính gửi: Ủy ban Hành chính các khu, thành phố và các tỉnh.

Khu, Sở Y tế và các Ty Y tế
Các cơ quan trực thuộc và kế cận.

Đồng kính gửi: Các Bộ, các ngành có bệnh viện, bệnh xá (trừ Bộ Quốc phòng).

Trong quá trình áp dụng thông tư số 8027-BYT/CBTT ngày 28-9-1956 về chế độ thù lao thường

096377330
098456684 *

LawSOLO
www.lawso.com

trực và làm thêm giờ cho cán bộ, công nhân, viên chức ngành y tế làm công tác thường trực ở các bệnh viện, bệnh xá và viện điều dưỡng, Bộ nhận thấy thông tư trên chưa quy định được đầy đủ hơn nữa các đơn vị ở nhiều nơi vận dụng tình thần thông tư đó để áp dụng mỗi nơi một khác. Nói riêng ở Hà-nội thì bệnh viện Phủ doãn và Bạch mai vẫn áp dụng theo chế độ cũ (khi mới về tiếp thu, còn các bệnh viện khác cũng như các bệnh viện, bệnh xá và viện điều dưỡng ở các địa phương có nơi áp dụng thông tư số 8027-BYT/CBTT của Bộ, có nơi áp dụng thông tư số 8-NV ngày 18-1-1957 của Bộ Nội vụ về vấn đề làm thêm giờ quy định mức phụ cấp bồi dưỡng trên 2 giờ được trả 400đ, trên 5 giờ được trả 800 đồng. Có nơi phối hợp cả hai thông tư nói trên tự định ra mức phụ cấp riêng khác với các mức quy định trong hai thông tư nói trên.

Tình hình nói trên đã gây ra thắc mắc của cán bộ, nhân viên giữa bệnh viện này với bệnh viện khác làm cho các cấp lãnh đạo cũng gặp nhiều khó khăn.

Để thống nhất một chế độ thường trực cho tất cả các bệnh viện, bệnh xá, viện điều dưỡng thuộc Bộ cũng như thuộc các Bộ khác sau khi đã thống nhất ý kiến với các Bộ Nội vụ và Tài chính, Bộ đã ban hành thông tư số 1022 ngày 15-9-1958 quy định tạm thời chế độ phụ cấp thường trực và làm thêm giờ tại các bệnh viện, bệnh xá, viện điều dưỡng ở trung ương và ở địa phương.

Bộ hướng dẫn thêm một số điểm để các đơn vị thi hành được đúng tinh thần thông tư nói trên.

I — VỀ MỨC PHỤ CẤP

a) Chế độ phụ cấp thường trực quy định thống nhất cho các bệnh viện, bệnh xá, viện điều dưỡng ở trung ương và ở địa phương chứ không phân biệt chế độ phụ cấp thường trực cho các bệnh viện chuyên khoa khác với các bệnh viện phò thông vì ở bệnh viện chuyên khoa thì công tác thường trực có phần nặng nề hơn nhưng diện phụ trách thường trực lại ít hơn, trái lại ở các bệnh viện phò thông, các viện điều dưỡng bệnh tinh của bệnh nhân có phần nhẹ hơn nhưng diện phụ trách thường trực lại rộng hơn.

Thí dụ :

Viện điều dưỡng Lach tray Hải phòng có 310 giường bệnh nhân, mỗi phiên trực chỉ có một y sĩ phụ trách.

Khoa sản của bệnh viện C có 40 giường mỗi phiên trực có một y sĩ sản khoa phụ trách.

b) Phiên trực ngày thường được phụ cấp :

— 600đ đối với y tá, hộ sinh sơ cấp và hộ lý

— 800đ đối với bác sĩ, y sĩ trung, cao cấp và được nghỉ bù một ngày. Nguyên tắc là phải cố gắng bảo đảm nghỉ bù ngày thường trực để đảm bảo sức khỏe cho anh chị em. Việc này có thể thực hiện được tương đối dễ dàng hơn đối với y tá, hộ lý. Còn đối với y sĩ trung, cao cấp vì nhu cầu công tác không thể cho nghỉ bù cả ngày sau phiên trực thì có thể giải quyết nghỉ bù một buổi vào buổi chiều sau phiên trực còn một buổi nữa sẽ giải quyết một buổi trong tuần chứ không được tăng mức phụ cấp đã quy định ở điều a mục 1 của thông tư. Các nữ hộ sinh là sage femme d'Etat cũ khi được phân công thường trực ở các phòng hộ sinh của bệnh viện thì cũng hưởng mức như các y sĩ trung cấp (y sĩ sản khoa).

c) Phiên trực ngày thứ bảy và ngày kể trước ngày lễ được hưởng mức phụ cấp nói ở điều a mục I của thông tư và được nghỉ bù một ngày sau ngày chủ nhật hoặc sau ngày lễ (không kể ngày chủ nhật hoặc ngày lễ là ngày quyền lợi đương nhiên của anh chị em được nghỉ).

Thí dụ : anh A là y tá thường trực ở Phòng điều trị bệnh nhân thường trực ngày thứ bảy thì được hưởng mức phụ cấp 600đ được nghỉ bù một ngày vào tuần sau, có thể giải quyết nghỉ hẳn một ngày, nếu vì nhu cầu công tác có thể nghỉ bù vào hai buổi chiều hoặc một buổi chiều với một buổi sáng cộng lại vẫn được nghỉ một ngày (không kể ngày nghỉ chủ nhật của anh em). Trường hợp thứ hai vì thiếu người mà chỉ có thể sắp xếp cho nghỉ một buổi (không kể ngày nghỉ là ngày chủ nhật hay ngày lễ) thì mới giải quyết mức phụ cấp :

- 800đ đối với y tá, hộ sinh sơ cấp, hộ lý
- 1000đ đối với bác sĩ, y sĩ trung, cao cấp...

d) Phiên trực ngày chủ nhật và ngày lễ được phụ cấp :

- | | |
|--|--|
| <ul style="list-style-type: none"> — 1.000đ đối với y tá, hộ sinh sơ cấp, hộ lý — 1.200đ đối với bác sĩ, y sĩ trung, cao cấp | và nghỉ bù một ngày vào ngày hôm sau phiên trực. |
|--|--|

Trường hợp thiếu người không thể giải quyết cho y, bác sĩ trung, cao cấp và nữ hộ sinh là sage femme d'Etat cũ thì có thể giải quyết cho nghỉ bù một buổi vào ngày hôm sau khi trực còn một buổi nữa sẽ giải quyết nghỉ vào một buổi khác trong tuần.

e) Đối với cán bộ, công nhân viên ngành y tế ở các bệnh viện thường trực ở các bộ phận ngoài các phòng điều trị bệnh nhân và phòng mổ, phòng đẻ như đã quy định ở mục II của thông tư thi được phụ cấp :

— Phiên trực ngày thường được phụ cấp 400 đồng và cho nghỉ bù một ngày.

— Phiên trực ngày thứ 7 và trước ngày lễ được phụ cấp theo điều a mục II của thông tư,

nếu vì thiếu người mà chỉ có thể sắp xếp nghỉ bù một buổi (không kể ngày nghỉ là ngày chủ nhật hoặc là ngày lễ là những ngày được nghỉ dương nhiên của anh chị em) thì phụ cấp theo mức 600đ cho mỗi phiên trực.

— *Phiên trực ngày chủ nhật và ngày lễ* thì dựa theo điều c mục II của thông tư mà giải quyết, điều này đã quy định rõ ở thông tư.

Được mời đến chữa các bệnh cấp cứu hoặc để khó, hay xét nghiệm ngoài giờ quy định chung.

g) Đối với cán bộ, công nhân viên được mời đến bệnh viện, bệnh xá, viện điều dưỡng để chữa bệnh cấp cứu, làm phẫu thuật, đỡ đẻ khó hoặc xét nghiệm thì không được nghỉ hụt, nhưng được tính phụ cấp làm thêm giờ:

— 500đ mỗi giờ đối với bác sĩ, dược sĩ, y sĩ cao cấp.

— 300đ mỗi giờ đối với y, dược sĩ trung cấp: Nếu là nữ hộ sinh (sage femme d'Etat) được mời đến cũng được phụ cấp theo mức 300đ một giờ.

— 200đ một giờ đối với y, dược tá, nha tá, y tá, điện quang, hộ sinh sơ cấp, xét nghiệm viên, hộ lý, lái xe.

Đối với mức phụ cấp làm thêm giờ có quy định mức phụ cấp cho bác sĩ, dược sĩ, y sĩ cao cấp khác với y, dược sĩ trung cấp không tính cùng mức như phụ cấp thường trực với lý do:

Y sĩ cao cấp hay y sĩ trung cấp mà thường trực thi nhiệm vụ và trách nhiệm như nhau, nên không phân biệt mức phụ cấp khác nhau.

Nhưng đối với phụ cấp làm thêm giờ có trường hợp cấp cứu làm phẫu thuật đòi hỏi trình độ của từng loại cán bộ chuyên môn, có trường hợp y sĩ trung cấp không thể giải quyết được phải mời y sĩ cao cấp hoặc bác sĩ đến để giải quyết nên cần phân biệt mức để đối ứng cho thích đáng đối với sự cống hiến khả năng chuyên môn của anh em đó.

Trong mục III của thông tư có quy định dưới một giờ được tính là một giờ, tối đa mỗi ngày không được tính quá bốn giờ. Ở đây Bộ nêu lên một vài thí dụ để các đơn vị sau này dựa vào đó mà tính phụ cấp cho anh em:

Ông Nguyễn Văn A là y sĩ trung cấp được mời đến cấp cứu cho một bệnh nhân từ 17 giờ đến 17 giờ 45 vào ngày chủ nhật. Số giờ được tính phụ cấp là 45 phút nhưng cũng kể là một giờ mà phụ cấp cho ông A với số tiền là 300 đồng.

Cũng ngày hôm đó có hai trường hợp để khó phải mời bà Nguyễn Thị B là nữ hộ sinh (sage femme d'Etat) đến để giải quyết:

— Trường hợp thứ nhất phải giải quyết trong ba giờ.

— Trường hợp thứ hai phải giải quyết trong một giờ 45 phút.

Tổng số giờ giải quyết hai trường hợp trên là 4 giờ 45 phút. Nhưng cũng chỉ tính 4 giờ × mỗi giờ 300đ mà phụ cấp 1.200đ. Số tiền 1.200đ cũng đã bằng mức phụ cấp phiên trực ngày chủ nhật hay một ngày lễ cho y, bác sĩ trung, cao cấp. Nhưng trong phiên trực của y, bác sĩ trung, cao cấp mà gấp nhiều trường hợp phải giải quyết như trên cũng chỉ được phụ cấp theo phiên trực ngày đó chứ không được hưởng thêm.

Ngày nghỉ của những nữ hộ sinh ở các phòng hộ sinh mà có những sản phụ nằm đẻ ở đó, những nữ hộ sinh phải đến làm thuốc, tiêm thuốc, tắm cho trẻ em thì cũng được tính phụ cấp làm thêm giờ coi như đỡ đẻ.

II – VỀ VIỆC THI HÀNH CHẾ ĐỘ PHỤ CẤP

Thông tư số 1022 ngày 15-9-1958 chỉ áp dụng cho các bệnh viện, bệnh xá, viện điều dưỡng, phòng y tế và phòng hộ sinh làm công tác phục vụ săn sóc, cấp cứu bệnh nhân và đỡ đẻ.

Thông tư này không áp dụng cho các bộ phận hành chính như văn phòng Bộ, Khu, Sở Y tế và Ty Y tế.

Thông tư này ban hành kể từ ngày 1 tháng 10 năm 1958 nhưng cũng có nơi nhận được thông tư bị chậm trễ thì cũng tính kể từ ngày nhận được thông tư này chứ không đặt thành vấn đề truy lùng.

Trong khi áp dụng những quy định mới, nếu gặp khó khăn, trở ngại gì thì kịp thời phản ánh lên Bộ và góp ý kiến nếu có, để Bộ nghiên cứu thêm, nếu xét cần

Hà-nội, ngày 15 tháng 9 năm 1958

T.L. Bộ trưởng Bộ Y tế

Phó giám đốc Vụ Tổ chức cán bộ

TRẦN-TRUNG-TAM

NGÂN HÀNG QUỐC GIA VIỆT NAM

NGHỊ ĐỊNH số 306-VP/NĐ ngày 20-10-1958 phát hành loại giấy bạc 10 đồng Ngân hàng.

**TỔNG GIÁM ĐỐC
NGÂN HÀNG QUỐC GIA VIỆT NAM**

Căn cứ sắc lệnh số 15/SL ngày 6-5-1951 thiết lập Ngân hàng Quốc gia Việt nam;

Căn cứ sắc lệnh số 92/SL ngày 25-5-1952 quy định phát hành giấy bạc Ngân hàng quốc gia Việt nam;

Xét nhu cầu về linh hồn tiền tệ hiện nay;